

Số: 34 /QĐ-BQLDA

Ninh Thuận, ngày 15 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong đơn vị Ban
Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông**

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 20/QĐ-UBND, Quyết định số 21/QĐ-UBND, Quyết định số 22/QĐ-UBND và Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc thành lập các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Công văn số 1164/UBND-VX ngày 31/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong đơn vị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Trưởng các phòng chức năng, nghiệp vụ thuộc Ban chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- Chi bộ, Công đoàn, Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Phạm Văn Đình

QUY CHẾ

**Thực hiện dân chủ trong đơn vị Ban Quản
lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông**
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 34/QĐ-BQLDA ngày 15/11/2017 của Giám đốc
Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Ninh Thuận)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế thực hiện dân chủ trong đơn vị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức góp phần xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

Điều 2. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trong đơn vị, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện chế độ thủ trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng trong đơn vị.

Điều 3. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; phát huy dân chủ, đồng thời kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm Hiến pháp, pháp luật, xâm hại quyền tự do dân chủ, cản trở việc thi hành công vụ ở đơn vị.

Chương II DÂN CHỦ Ở ĐƠN VỊ

Mục 1 TRÁCH NHIỆM CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Điều 4. Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của đơn vị; quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, viên chức.

Điều 5. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực

hiện trong thời gian tới của đơn vị. Cuối năm, phải tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của đơn vị tại hội nghị cán bộ, viên chức theo quy định.

Điều 6. Tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm đối với cán bộ, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo trình tự, thủ tục quy định.

Điều 7. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, viên chức. Khi cán bộ, viên chức đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

Điều 8. Thông báo công khai để cán bộ, viên chức đơn vị biết những việc sau:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của đơn vị.
2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của đơn vị.
3. Kinh phí hoạt động hàng năm của đơn vị; quyết toán kinh phí hàng năm của đơn vị; tài sản, trang thiết bị của đơn vị; kết quả kiểm toán.
4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; thay đổi vị trí làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, viên chức.
5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng ở đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.
6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ đơn vị.
7. Các nội quy, quy chế của đơn vị.
8. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ trưởng đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, viên chức, gồm:
 - a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của đơn vị.
 - b) Kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị.
 - c) Tổ chức phong trào thi đua của đơn vị.
 - d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của đơn vị.
 - đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.
 - e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, viên chức; bầu cử, bổ nhiệm cán bộ, viên chức.
 - g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, viên chức.
 - h) Các nội quy, quy chế của đơn vị.

9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của đơn vị.

Điều 9. Tổ chức quản lý trang thiết bị làm việc ở đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của đơn vị phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng ở đơn vị thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc ở đơn vị theo quy định tại Điều 8 Quy chế này, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Xem xét, giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ, viên chức và của Ban Thanh tra nhân dân đơn vị; kịp thời báo cáo với cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

Điều 13. Xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ, viên chức khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

Mục 2

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, VIÊN CHỨC

Điều 14. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước người đứng đầu đơn vị về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thi hành công vụ, cán bộ, viên chức được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền.

Điều 16. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ đơn vị trong sạch, vững mạnh.

Điều 17. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, đề án của đơn vị khi được yêu cầu.



Điều 18. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của đơn vị.

Mục 3

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, VIÊN CHỨC PHẢI ĐƯỢC BIẾT

Điều 19. Những việc sau đây phải công khai cho cán bộ, viên chức biết:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của đơn vị.
2. Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của đơn vị.
3. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của đơn vị; tài sản, trang thiết bị của đơn vị; kết quả kiểm toán.
4. Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại cán bộ, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, viên chức.
5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.
6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ đơn vị.
7. Các nội quy, quy chế của đơn vị.
8. Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu đơn vị, đưa ra lấy ý kiến cán bộ, viên chức quy định tại Khoản 8, Điều 8 Quy chế này.
9. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của đơn vị.

Điều 20. Hình thức và thời gian công khai.

1. Công khai bằng một, một số hoặc tất cả các hình thức sau:
 - a) Niêm yết tại trụ sở đơn vị;
 - b) Thông báo tại hội nghị cán bộ, viên chức đơn vị;
 - c) Thông báo bằng văn bản đến trưởng các phòng, ban để triển khai đến toàn thể cán bộ, viên chức.
2. Thời gian công khai chậm nhất là 03 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày, kể từ ngày văn bản được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của đơn vị thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

Mục 4

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, VIÊN CHỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 21. Những việc cán bộ, viên chức giám sát, kiểm tra, gồm:

1. Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của đơn vị.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của đơn vị.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, viên chức trong đơn vị.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ đơn vị.

Điều 22. Việc giám sát, kiểm tra của cán bộ, viên chức đối với những vấn đề nêu tại Điều 21 trên đây được thực hiện thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân đơn vị.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của đơn vị.
3. Thông qua hội nghị cán bộ, viên chức đơn vị.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Quy chế này được triển khai thực hiện đến toàn thể lãnh đạo, viên chức đơn vị.

Những vấn đề khác về dân chủ cơ sở chưa được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, bất hợp lý, Trưởng các phòng phản ánh về Phòng Hành chính - Tổng hợp để tổng hợp, trình Thủ trưởng đơn vị xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Phạm Văn Đình